

Số: 611/2019/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 10 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 677/2019/LHST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Huyền H, sinh năm 1980

Bị đơn: Ông Lê Minh T, sinh năm 1980

Cùng thường trú: số 513/3 đường Đ, Phường 3, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T ngày 02 tháng 7 năm 2019

**XÉT THẤY:**

Bà Trần Thị Huyền H và ông Lê Minh T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 39, quyển số 01/2007 cấp ngày 25/5/2007

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T ngày 02 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Huyền H và ông Lê Minh T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Huyền H và ông Lê Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận bà Trần Thị Huyền H trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Lê Minh D, sinh ngày 23/02/2016 và ông Lê Minh T trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Lê M, sinh ngày 16/7/2008. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Trần Thị Huyền H và ông Lê Minh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: là 150.000 đồng, bà Trần Thị Huyền H tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền bà H đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014343 ngày 10/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Hoàn lại cho bà H số tiền là 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- UBND P.3, Q.3, TP.HCM;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Huệ Chi**